

Số: 05/2017/QĐST-HNGĐ

*Ba Bè, ngày 28 tháng 11 năm 2017*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1990;
- Bị đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1994;

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2017;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn N và chị Hoàng Thị L.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn anh Hoàng Văn N và bị đơn chị Hoàng Thị L thuận tình ly hôn.

\* Về con chung: Giao con chung tên là Hoàng Thị Bảo Y, sinh ngày 10/7/2012 (con chung khỏe mạnh, phát triển bình thường) cho anh Hoàng Văn N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Nghĩa vụ cấp dưỡng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về tài sản chung, nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về án phí: Anh Hoàng Văn N tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 03577 ngày 11 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Anh Hoàng Văn N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh + Biên bản ghi nhận (01b);
- VKSND huyện Ba Bể (02b);
- Chi cục THADS huyện Ba Bể (01b);
- UBND xã Địa Linh (01b);
- Các đương sự (02b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b);
- Lưu VP (01b).

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BỂ  
THẨM PHÁN**

**Phạm Tiến Đại**